|  |  |
| --- | --- |
| **THANH TRA CHÍNH PHỦ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2021* |

**BÁO CÁO**

**Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến**

**dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi)**

Thực hiện Nghị quyết số 106/2020/QH14 của Quốc hội về chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2021, Quyết định số 999/QĐ-TTg ngày 11/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phân công cơ quan chủ trì soạn thảo, thời hạn trình các dự án luật, pháp lệnh năm 2020, các dự án luật thuộc chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2021, Thanh tra Chính phủ đã triển khai các hoạt động xây dựng dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi). Thực hiện yêu cầu của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Thanh tra Chính phủ xây dựng Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi) như sau:

**I. Các Luật có liên quan**

**1. Luật Tiếp công dân 2013**

- Khoản 2 Điều 12 Luật Tiếp công dân quy định về Tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân cấp tỉnh “*Ban tiếp công dân cấp tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập, trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, do một Phó Chánh Văn phòng phụ trách, chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý Trụ sở tiếp công dân cấp tỉnh”.*

- Khoản 2 Điều 13 Luật Tiếp công dân quy định về tiếp công dân tại trụ sở tiếp công dân cấp huyện: “*Ban tiếp công dân cấp huyện do Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập, trực thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện, do một Phó Chánh Văn phòng phụ trách, chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý Trụ sở tiếp công dân cấp huyện*”.

\* Dự thảo Luật Thanh tra quy định theo hướng Thanh tra tỉnh sẽ thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân và quản lý Trụ sở tiếp công dân tỉnh; tại những nơi không tổ chức Thanh tra huyện thì Ban Tiếp công dân huyện sẽ thực hiện thêm chức năng quản lý nhà nước và tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo; tại những nơi thành lập Thanh tra huyện thì Thanh tra huyện sẽ thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân.

**2. Luật Tổ chức Chính phủ**

- Điều 39 quy định về Bộ, cơ quan ngang bộ: *“Bộ, cơ quan ngang bộ là cơ quan của Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về một hoặc một số ngành, lĩnh vực và dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực trong phạm vi toàn quốc”.*

- Chương III Luật Tổ chức Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ (từ Điều 28 đến Điều 31) và Chương IV Luật Tổ chức Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ (từ Điều 32 đến Điều 38).

- Khoản 3 Điều 23 Luật Tổ chức Chính phủ quy định nhiệm vụ và quyền hạn của Chính phủ trong quản lý về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, chế độ công vụ, cán bộ, công chức, viên chức và công tác thi đua, khen thưởng: *“Quyết định việc thành lập, sáp nhập, giải thể cơ quan thuộc Chính phủ; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là cấp huyện).*

\* Dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi) quy định theo hướng làm rõ và tăng cường trách nhiệm, thẩm quyền của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước, đặc biệt là thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc: i) lãnh đạo công tác thanh tra thông qua Định hướng, kế hoạch thanh tra; ii) yêu cầu tiến hành thanh tra khi thấy công tác kiểm tra không đủ điều kiện làm rõ dấu hiệu vi phạm pháp luật thì chuyển qua thanh tra; iii) chỉ đạo xử lý các vấn đề phát sinh được phát hiện qua hoạt động thanh tra; iv) tổ chức thực hiện kết luận thanh tra, đặc biệt là chấn chỉnh thể chế quản lý, xử lý cán bộ vi phạm, thu hồi tiền, tài sản bị chiếm đoạt, sử dụng sai mục đích cho nhà nước.

**3. Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Nghị định số 107/2020/NĐ-CP của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP; Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP**

- Khoản 2 Điều 2 Luật Tổ chức chính quyền địa phương: *“Huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là cấp huyện)”.*

- Khoản 2 Điều 21 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của UBND tỉnh: *“Quy định tổ chức bộ máy và nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh*”.

- Điểm g khoản 1 Điều 26 Luật tổ chức chính quyền địa phương quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân huyện: *“Quyết định thành lập, bãi bỏ cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện”.*

- Khoản 9 Điều 7 Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 quy định các cơ quan chuyên môn được tổ chức thống nhất ở các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và khoản 9 Điều 1 Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020:*“Thanh tra huyện: Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp huyện; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiếp công dân theo quy định của pháp luật”.*

\* Dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi) quy định theo hướng chỉ thành lập thanh tra huyện khi đáp ứng một trong các điều kiện sau đây: a) Đơn vị hành chính cấp huyện loại I ở các thành phố trực thuộc Trung ương. b) Huyện miền núi, biên giới, hải đảo mà trung tâm hành chính huyện cách trung tâm hành chính tỉnh từ 100 km trở lên và điều kiện đi lại khó khăn. Việc thành lập Thanh tra huyện do Thủ tướng Chính phủ quyết định theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi thống nhất với Tổng Thanh tra Chính phủ.

Thanh tra sở chỉ được thành lập ở một số lĩnh vực do Luật Thanh tra quy định cụ thể. Việc thành lập Thanh tra sở khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh sau khi thống nhất với Tổng Thanh tra Chính phủ.

**4. Luật Xử lý vi phạm hành chính**

- Điều 46 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 quy định thẩm quyền của Thanh tra:

*“1. Thanh tra viên, người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành đang thi hành công vụ có quyền:*

*a) Phạt cảnh cáo;*

*b) Phạt tiền đến 1% mức tiền phạt tối đa đối với lĩnh vực tương ứng quy định tại Điều 24 của Luật này nhưng không quá 500.000 đồng;*

*c) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính**có giá trị không vượt quá mức tiền phạt được quy định tại điểm b khoản này;*

*d) Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại các điểm a, c và đ khoản 1 Điều 28 của Luật này.*

*2. Chánh Thanh tra sở, Chánh Thanh tra Cục Hàng không, Chánh Thanh tra Cục Hàng hải, Chánh thanh tra Cục An toàn bức xạ và hạt nhân, Chánh thanh tra Ủy ban chứng khoán Nhà nước; Chi cục trưởng Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Chi cục trưởng Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình thuộc Sở Y tế, Chi cục trưởng Chi cục về bảo vệ thực vật, thú y, thủy sản, quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, thủy lợi, đê điều, lâm nghiệp, phát triển nông thôn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Trung tâm Tần số khu vực và các chức danh tương đương được Chính phủ giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành có quyền:*

*a) Phạt cảnh cáo;*

*b) Phạt tiền đến 50% mức tiền phạt tối đa đối với lĩnh vực tương ứng quy định tại Điều 24 của Luật này nhưng không quá 50.000.000 đồng;*

*c) Tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn;*

*d) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính**có giá trị không vượt quá mức tiền phạt được quy định tại điểm b khoản này;*

*đ) Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại khoản 1 Điều 28 của Luật này.*

*3.**Cục trưởng Cục Dự trữ Nhà nước khu vực, Cục trưởng Cục Thống kê, Cục trưởng Cục kiểm soát ô nhiễm, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các chức danh tương đương được Chính phủ giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành có quyền:*

*a) Phạt cảnh cáo;*

*b) Phạt tiền đến 70% mức tiền phạt tối đa đối với lĩnh vực tương ứng quy định tại Điều 24 của Luật này nhưng không quá 250.000.000 đồng;*

*c) Tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn;*

*d) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính**có giá trị không vượt quá mức tiền phạt được quy định tại điểm b khoản này;*

*đ) Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại khoản 1 Điều 28 của Luật này.*

*4.**Chánh Thanh tra bộ, cơ quan ngang bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê, Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng, Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề, Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy lợi, Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp, Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản, Tổng cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản, Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường, Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý đất đai, Giám đốc Kho bạc Nhà nước, Chủ tịch Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Tổng cục trưởng Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Tổng cục trưởng Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài, Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Trưởng Ban Tôn giáo Chính phủ, Cục trưởng Cục Hóa chất, Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và môi trường công nghiệp, Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam, Cục trưởng Cục An toàn bức xạ và hạt nhân, Cục trưởng Cục Thú y, Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật, Cục trưởng Cục Trồng trọt, Cục trưởng Cục Chăn nuôi, Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn, Cục trưởng Cục Chế biến, thương mại nông lâm thủy sản và nghề muối, Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm, Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện, Cục trưởng Cục Viễn thông, Cục trưởng Cục Quản lý phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử, Cục trưởng Cục Báo chí, Cục trưởng Cục Xuất bản, Cục trưởng Cục Quản lý dược, Cục trưởng Cục Quản lý khám, chữa bệnh, Cục trưởng Cục Quản lý môi trường y tế, Cục trưởng Cục Y tế dự phòng, Cục trưởng Cục An toàn vệ sinh thực phẩm và các chức danh tương đương được Chính phủ giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành có quyền:*

*a) Phạt cảnh cáo;*

*b) Phạt tiền đến mức tối đa đối với lĩnh vực tương ứng quy định tại Điều 24 của Luật này;*

*c) Tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn;*

*d) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính;*

*đ) Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại khoản 1 Điều 28 của Luật này.*

*5. Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành cấp bộ có thẩm quyền xử phạt theo quy định tại khoản 3 Điều này.*

*Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành cấp sở, trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của cơ quan quản lý nhà nước được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành có thẩm quyền xử phạt theo quy định tại khoản 2 Điều này.*

- Khoản 21 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 46 như sau:

*“a) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu*[*khoản 2*](https://luatvietnam.vn/noi-dung-tham-chieu.html?DocItemId=1469845)*như sau:*

*2. Chánh Thanh tra sở; Chánh Thanh tra Cục Hàng không Việt Nam; Chánh Thanh tra Cục Hàng hải Việt Nam; Chánh Thanh tra Cục An toàn bức xạ và hạt nhân; Chánh Thanh tra Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; Chánh Thanh tra quốc phòng quân khu; Chánh Thanh tra Cơ yếu thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ; Chi cục trưởng Chi cục Thú y vùng, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm dịch động vật vùng thuộc Cục Thú y; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng thuộc Cục Bảo vệ thực vật; Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Trung Bộ, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Nam Bộ thuộc Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản; Chi cục trưởng Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Chi cục trưởng Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình thuộc Sở Y tế; Chi cục trưởng Chi cục về trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi, thú y, thủy sản, quản lý chất lượng nông lâm và thủy sản, thủy lợi, đê điều, phòng, chống thiên tai, lâm nghiệp, phát triển nông thôn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chi cục trưởng Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ; Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa miền Trung, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa miền Nam thuộc Cục Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Giám đốc Trung tâm Tần số vô tuyến điện khu vực, Giám đốc Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh; các chức danh tương đương của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành được Chính phủ quy định thẩm quyền xử phạt có quyền:”;*

*b) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu*[*khoản 3*](https://luatvietnam.vn/noi-dung-tham-chieu.html?DocItemId=1469846)*như sau:*

*“3. Cục trưởng Cục Thống kê, Giám đốc Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh, Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; các chức danh tương đương của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành được Chính phủ quy định thẩm quyền xử phạt có quyền:”;*

*c) Sửa đổi, bổ sung đoạn mở đầu*[*khoản 4*](https://luatvietnam.vn/noi-dung-tham-chieu.html?DocItemId=1469847)*như sau:*

*“4. Chánh Thanh tra bộ, cơ quan ngang bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Tổng cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy lợi, Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp, Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản, Tổng cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường, Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý đất đai, Tổng cục trưởng Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Tổng giám đốc Kho bạc Nhà nước, Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Trưởng ban Ban Cơ yếu Chính phủ, Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ, Cục trưởng Cục Hóa chất, Cục trưởng cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Cục trưởng Cục Điều tiết điện lực, Cục trưởng Cục Xúc tiến thương mại, Cục trưởng Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số, Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam, Cục trưởng Cục An toàn bức xạ và hạt nhân, Cục trưởng Cục Thú y, Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật, Cục trưởng Cục Trồng trọt, Cục trưởng Cục Chăn nuôi, Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn, Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm, Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện, Cục trưởng Cục Viễn thông, Cục trưởng Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử, Cục trưởng Cục Báo chí, Cục trưởng Cục Xuất bản, In và Phát hành, Cục trưởng Cục Quản lý dược, Cục trưởng Cục Quản lý khám, chữa bệnh, Cục trưởng Cục Quản lý môi trường y tế, Cục trưởng Cục Y tế dự phòng, Cục trưởng Cục An toàn thực phẩm, Cục trưởng Cục Bổ trợ tư pháp, Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước, Cục trưởng Cục An toàn lao động, Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam; các chức danh tương đương của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành được Chính phủ quy định thẩm quyền xử phạt có quyền:”;*

*d) Sửa đổi, bổ sung*[*khoản 5*](https://luatvietnam.vn/noi-dung-tham-chieu.html?DocItemId=20753)*như sau:*

*“5. Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành cấp bộ, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành do Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam thành lập có thẩm quyền xử phạt theo quy định tại khoản 3 Điều này.*

*Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành cấp sở, trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành có thẩm quyền xử phạt theo quy định tại khoản 2 Điều này.”.*

- Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 97/2017/NĐ-CPngày 18/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính, Bổ sung khoản 3a vào sau khoản 3 Điều 5 như sau:

*“3a. Trưởng đoàn Thanh tra chuyên ngành có thẩm quyền xử phạt đối với hành vi vi phạm hành chính thuộc phạm vi, nội dung cuộc thanh tra trong thời hạn thanh tra theo quy định của pháp luật về thanh tra.*

*Trường hợp quyết định xử phạt vi phạm hành chính bị khiếu nại thì người ra quyết định thanh tra có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết hoặc chỉ đạo người đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính giải quyết theo quy định của pháp luật về thanh tra và khiếu nại.”*

\* Dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi) trên cơ sở sắp xếp lại cơ quan thanh tra bộ, ngành và tổ chức lại cơ quan thanh tra tổng cục, cục nên đã có quy định lại về thẩm quyền xử phạt cho phù hợp. Theo đó, Thanh tra tỉnh thực hiện thanh tra chuyên ngành trong những lĩnh vực quản lý nhà nước không có Thanh tra sở, thực hiện các quyền của thanh tra chuyên ngành.

**5. Luật Cán bộ, công chức**

- Điều 46 Luật Cán bộ, công chức 2008; Khoản 9 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức; khoản 15 Điều 1 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 quy định nếu công chức không thuộc trường hợp được xét nâng ngạch thì việc nâng ngạch phải thông qua kỳ thi nâng ngạch và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện nhưng chưa thống nhất với điểm n khoản 1 Điều 16, khoản 3 Điều 46, khoản 4 Điều 47 dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi).

\* Dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi) quy định theo hướng việc bổ nhiệm vào các ngạch thanh tra phải qua các kỳ sát hạch do các cơ quan có thẩm quyền thực hiện.

**6. Luật Bảo hiểm xã hội**

- Khoản 6 Điều 10, khoản 2 Điều 11, khoản 4 Điều 12, Điều 13, khoản 7 Điều 22 Luật Bảo hiểm xã hội. Theo đó, *“Cơ quan bảo hiểm xã hội thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm y tế theo quy định”* chưa thống nhất với Điều 41dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi) quy định “*Bảo hiểm xã hội Việt Nam thành lập cơ quan thanh tra để thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật”* và *“thực hiện các nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật”.*

\* Dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi) quy định thành lập cơ quan thanh tra để thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật; thực hiện các nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

**7. Luật Quản lý thuế**

- Khoản 2 Điều 2 Luật Quản lý thuế quy định: “*2. Cơ quan quản lý thuế bao gồm: a) Cơ quan thuế bao gồm Tổng cục Thuế, Cục Thuế, Chi cục Thuế, Chi cục Thuế khu vực; b) Cơ quan hải quan bao gồm Tổng cục Hải quan, Cục Hải quan, Cục Kiểm tra sau thông quan, Chi cục Hải quan.”;* Điều 22 Luật Quản lý thuế quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra nhà nước: “*Thực hiện thanh tra hoạt động của cơ quan quản lý thuế theo quy định của pháp luật về thanh tra, pháp luật về thuế và quy định khác của pháp luật có liên quan*” và Điều 77 Luật Quản lý thuế (Thanh tra, kiểm tra sau hoàn thuế): “*Cơ quan quản lý thuế thực hiện thanh tra, kiểm tra đối với hồ sơ thuộc diện hoàn thuế trước theo nguyên tắc rủi ro trong quản lý thuế và trong thời hạn 05 năm kể từ ngày ban hành quyết định hoàn thuế”.*

\* Dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi) quy định theo hướng thành lập cơ quan thanh tra thuế để thực hiện chức năng thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành thuế. Ngoài thực hiện chức năng thanh tra còn thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

**8. Luật Chứng khoán**

- Điểm d, điểm g khoản 1 Điều 9 Luật Chứng khoán quy định: *“d) Quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động nghiệp vụ chứng khoán của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;… g) Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán”.*

- Điều 129 Luật Chứng khoán quy định về Thanh tra chứng khoán:

*“1. Thanh tra chứng khoán là thanh tra chuyên ngành về chứng khoán và thị trường chứng khoán.*

*2. Thanh tra chứng khoán có Chánh thanh tra, các Phó Chánh thanh tra và các Thanh tra viên.*

*3. Thanh tra chứng khoán chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và hướng dẫn về nghiệp vụ của Thanh tra Bộ Tài chính, hoạt động theo quy định của pháp luật về thanh tra và quy định của Luật này”.*

- Khoản 6 Điều 132 Luật Chứng khoán quy định: *“Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Chánh Thanh tra, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành chứng khoán có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán”.*

\* Dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi) quy định theo hướng thành lập cơ quan thanh tra chứng khoán để thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

**9. Bộ luật Hàng hải Việt Nam**

- Khoản 1 Điều 11 Bộ luật Hàng hải Việt Nam quy định về Thanh tra hàng hải: *“Thanh tra hàng hải trực thuộc Cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành hàng hải thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về hàng hải*”.

- Khoản 9 Điều 92 Bộ luật Hàng hải Việt Nam quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc Cảng vụ hàng hải: *“Tổ chức thực hiện thanh tra hàng hải, điều tra, xử lý theo thẩm quyền các tai nạn hàng hải tại cảng biển và khu vực quản lý”.*

- Khoản 1 Điều 113 Bộ luật Hàng hải Việt Nam quy định Thanh tra, kiểm tra về an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, lao động hàng hải và bảo vệ môi trường đối với tàu biển: “*Tàu biển khi hoạt động tại vùng nước cảng biển, nội thủy và lãnh hải Việt Nam phải chịu sự thanh tra, kiểm tra của Thanh tra hàng hải và Cảng vụ hàng hải về an toàn hàng hải, an ninh hàng hải, lao động hàng hải, phòng chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên”.*

\* Dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi) quy định theo hướng thành lập cơ quan thanh tra hàng hải trực thuộc Cục Hàng hải để thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật. Đồng thời đáp ứng yêu cầu của điều ước quốc tế về vấn đề này. Chưa quy định vấn đề thanh tra của các cảng vụ do theo thực tế hiện nay, các cảng vụ là đơn vị sự nghiệp công lập, không có công chức thực hiện chức năng thanh tra.

**10. Luật Bảo vệ môi trường**

**-**Điều 160 quy định kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường, kiểm toán trong lĩnh vực môi trường:

*“1. Trách nhiệm tổ chức và chỉ đạo thực hiện kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường được quy định như sau:*

*a) Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường trên phạm vi cả nước;…*

*d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường trên địa bàn; chỉ đạo việc tham gia phối hợp kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường đối với các trường hợp quy định tại điểm a khoản này hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền;*

*đ) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường trên địa bàn; chỉ đạo việc tham gia phối hợp kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường đối với các trường hợp quy định tại điểm d khoản này hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền;*

*2. Thẩm quyền, tổ chức và hoạt động thanh tra chuyên ngành về bảo vệ môi trường được thực hiện theo quy định của pháp luật về thanh tra và các quy định đặc thù trong lĩnh vực bảo vệ môi trường như sau:*

*a) Thanh tra thường xuyên được tiến hành trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành;*

*b) Thanh tra đột xuất được tiến hành theo quy định khi phát hiện cơ quan, tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham những hoặc do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao. Việc thanh tra đột xuất không được công bố trước trong trường hợp cần thiết;*

*c) Trừ trường hợp thanh tra đột xuất theo quy định tại Luật này, số lần thanh tra về bảo vệ môi trường không quá một lần trong một năm đối với một tổ chức, cá nhân;*

*d) Trong quá trình kiểm tra, thanh tra, cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường các cấp có trách nhiệm chuyển hồ sơ trường hợp có dấu hiệu tội phạm về môi trường cho cơ quan có thẩm quyền để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật; phối hợp với lực lượng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu…”.*

- Khoản 13 Điều 166quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường của Bộ Tài nguyên và Môi trường*:“Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật, trách nhiệm quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường; giải quyết khiếu nại, tố cáo về môi trường; xác định thiệt hại và yêu cầu bồi thường thiệt hại về môi trường; xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật”.*

- Điểm h Khoản 1 Điều 168 quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm*:“* *Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật, trách nhiệm quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn; giải quyết khiếu nại, tố cáo về môi trường; đánh giá, yêu cầu bồi thường thiệt hại về môi trường; xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật*.”

- Điểm đ Khoản 2 Điều 168 quy định Ủy ban nhân dân cấp huyện, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm: “*Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường theo thẩm quyền hoặc chuyển, người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về bảo vệ môi trường*”.

\* Dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi) quy định theo hướng thành lập cơ quan thanh tra thuộc Tổng cục môi trường và Sở Tài nguyên và Môi trường để thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

**11. Luật Hàng không dân dụng Việt Nam**

- Khoản 14 Điều 8 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam quy định về nội dung quản lý nhà nước về hàng không dân dụng: “Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong hoạt động hàng không dân dụng”.

- Điều 10 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam quy định về thanh tra hàng không và khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam năm 2014, sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 10 như sau:

*“1. Cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước chuyên ngành hàng không dân dụng thực hiện thanh tra chuyên ngành hàng không dân dụng và có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:*

*a) Thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về hàng không dân dụng; điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; quy tắc, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy chế, quy trình khai thác chuyên ngành hàng không dân dụng;*

*b) Đình chỉ hoạt động của tổ chức, cá nhân và phương tiện vi phạm quy định về an toàn hàng không, an ninh hàng không hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện kỹ thuật an toàn hàng không, an ninh hàng không;*

*c) Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng không dân dụng theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;*

*d) Tạm giữ tàu bay;*

*đ) Phối hợp với Thanh tra bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan hữu quan ở địa phương trong việc phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi vi phạm pháp luật về hàng không dân dụng;*

*e) Kiến nghị áp dụng biện pháp xử lý và khắc phục những vi phạm trong hoạt động hàng không dân dụng;*

*g) Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.*

*2. Cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước chuyên ngành hàng không dân dụng tổ chức thanh tra hàng không thực hiện chức năng thanh tra theo quy định tại khoản 1 Điều này”.*

- Điều 127 Luật Hàng không dân dụng Việt Nam quy định về kiểm tra, thanh tra khai thác vận chuyển hàng không: “Hãng hàng không Việt Nam, hãng hàng không nước ngoài hoạt động tại Việt Nam phải chịu sự kiểm tra, thanh tra của Bộ Giao thông vận tải về việc thực hiện quy định về khai thác vận chuyển hàng không, bảo đảm an toàn hàng không, an ninh hàng không”.

- Khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật sửa đổi, bổ sung Luật Hàng không dân dụng Việt Nam năm 2014, bổ sung khoản 2a vào sau khoản 2 Điều 9*:“**2a. Cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước chuyên ngành hàng không dân dụng trực thuộc Bộ Giao thông vận tải là Nhà chức trách hàng không. Nhà chức trách hàng không có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:... h) Thực hiện thanh tra chuyên ngành hàng không dân dụng”.*

- Khoản 37 Điều 1 Luật sủa đổi, bổ sung một số điều Luật sửa đổi, bổ sung Luật Hàng không dân dụng Việt Nam năm 2014, sửa đổi, bổ sung Điều 197 quy định về trách nhiệm bảo đảm an ninh hàng không của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động hàng không dân dụng: *“Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm kiểm tra, đánh giá việc áp dụng các biện pháp bảo đảm an ninh hàng không theo quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; thanh tra, kiểm tra, khảo sát, thử nghiệm, đánh giá, điều tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật về an ninh hàng không đối với các tổ chức, cá nhân tham gia vào hoạt động hàng không dân dụng”.*

\* Dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi) quy định theo hướng thành lập cơ quan thanh tra thuộc Cục Hàng không để thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật. Đồng thời đáp ứng yêu cầu của điều ước quốc tế về vấn đề này.

**12. Pháp lệnh quản lý thị trường**

Khoản 2 Điều 3 quy định: “*Hoạt động thanh tra chuyên ngành của lực lượng Quản lý thị trường là hoạt động thanh tra của cơ quan Quản lý thị trường đối với tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành pháp luật liên quan đến quản lý thị trường*”.

- Khoản 2 và khoản 9 Điều 8 quy định nhiệm vụ và quyền hạn của lực lượng Quản lý thị trường: *“2. Thanh tra chuyên ngành….9. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức và cá nhân trong hoạt động kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, xử lý vi phạm hành chính”.*

- Khoản 1 Điều 42 quy định trách nhiệm của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ: *“Chỉ đạo các cơ quan, lực lượng chức năng thuộc quyền quản lý của mình chủ trì, phối hợp kịp thời với lực lượng Quản lý thị trường trong hoạt động kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, xử lý vi phạm hành chính và giải quyết các kiến nghị của lực lượng Quản lý thị trường; trao đổi thông tin; đào tạo nghiệp vụ; tuyên truyền, phổ biến pháp luật”.*

- Điều 29 quy định về hoạt động thanh tra chuyên ngành của lực lượng Quản lý thị trường: *“1. Lực lượng Quản lý thị trường thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành theo quy định của Chính phủ. 2. Hoạt động thanh tra chuyên ngành của lực lượng Quản lý thị trường được thực hiện theo quy định của pháp luật về thanh tra chuyên ngành”.*

\* Dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi) quy định theo hướng thành lập cơ quan thanh tra thuộc Tổng cục Quản lý thị trường để thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành, thanh tra hành chính và tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

**II. Các Nghị định quy định về thanh tra ngành, lĩnh vực**

1. Nghị định số 35/2009/NĐ-CP ngày 7/4/2009 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra tài nguyên và môi trường.

2. Nghị định số 82/2012/NĐ-CP ngày 9/10/2012 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Tài chính.

3. Nghị định số 90/2012/NĐ-CP ngày 5/11/2012 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Nội vụ.

4. Nghị định số 26/2013/NĐ-CP ngày 29/3/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Xây dựng.

5. Nghị định số 42/2013/NĐ-CP ngày 9/5/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra giáo dục.

6. Nghị định số 140/2013/NĐ-CP ngày 20/10/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra thông tin và truyền thông.

7. Nghị định số 213/2013/NĐ-CP ngày 20/12/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Khoa học và Công nghệ; Nghị định số 27/2017/NĐ-CP ngày 15/3/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 213/2013/NĐ-CP ngày 20/12/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Khoa học và Công nghệ.

8. Nghị định số 216/2013/NĐ-CP ngày 24/12/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Kế hoạch và Đầu tư.

9. Nghị định số 54/2014/NĐ-CP ngày 29/5/2014 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Tư pháp.

10. Nghị định số 122/2014/NĐ-CP ngày 25/12/2014 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra y tế.

11. Nghị định số 127/2015/NĐ-CP ngày 14/12/2015 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Công Thương và Nghị định số 54/2020/NĐ-CP ngày 18/5/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 127/2015/NĐ-CP ngày 14/12/2015 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Công Thương.

12. Nghị định số 21/2016/NĐ-CP ngày 31/3/2016 của Chính phủ quy định việc thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế của Cơ quan bảo hiểm xã hội.

13. Nghị định số 173/2012/NĐ-CP ngày 27/12/2016 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Vawn hóa, thể thao và Du lịch.

14. Nghị định số 110/2017/NĐ-CP ngày 4/10/2017 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Lao động, Thương binh và Xã hội;…

\* Các Nghị định quy định về thanh tra ngành, lĩnh vực có quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra của ngành, lĩnh vực. Trong đó xác định rõ các cơ quan thanh tra nhà nước và các cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành. Dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi) đã quy định thành lập các cơ quan thanh tra ở các tổng cục, cục thuộc bộ và sắp xếp lại thanh tra một số sở thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh. Điều này làm thay đổi về tổ chức và việc thực hiện chức năng thanh tra được quy định trong các Nghị định này.

Trên đây là Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Luật Thanh tra (sửa đổi).

|  |  |
| --- | --- |
|  | **THANH TRA CHÍNH PHỦ** |